

# CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CHẤT LƯỢNG CAO CHUYÊN NGÀNH NGÂN HÀNG

(ban hành kèm theo Quyết định số 01/QĐ-ĐHKTQĐ ngày 03/01/2017)

## 1. Tên Ngành đào tạo

a. Tên tiếng Việt: Quản trị nhân lực

b. Tên tiếng Anh: Human Resource Management

2. Trình độ đào tạo: Đại học

## 3. Yêu cầu về kiến thức

### a. Kiến thức cơ bản:

Cử nhân ngành Quản trị nhân lực chất lượng cao được trang bị hệ thống kiến thức cơ bản về kinh tế, quản lý, quản trị kinh doanh, xã hội và nhân văn; nắm vững các nền tảng kiến thức giáo dục đại cương theo chuẩn chương trình đào tạo Quốc gia do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

### b. Kiến thức chuyên sâu:

Cử nhân Quản trị nhân lực chương trình chất lượng cao phải nắm vững và vận dụng được các kiến thức chuyên sâu, hiện đại về Quản trị nhân lực, có khả năng tư duy sáng tạo, vận dụng thành thạo các công cụ và phương pháp quản trị khoa học vào việc:

- i. xây dựng và tổ chức thực hiện các chiến lược nguồn nhân lực, xây dựng các chính sách, kế hoạch, dự án trong lĩnh vực quản trị nhân lực; Tổ chức hoạch định và thực hiện các hoạt động quản trị nhân lực trong tổ chức
- ii. kiểm soát, đánh giá, phát hiện và giải quyết các vấn đề nảy sinh trong quá trình quản lý nguồn nhân lực trong tổ chức

## 4. Yêu cầu về kỹ năng

### a. Kỹ năng cứng:

Cử nhân Quản trị nhân lực được học tập và rèn luyện về các kỹ năng chuyên môn chủ yếu để có thể sẵn sàng làm việc ở môi trường đa văn hóa trong nước và quốc tế, như:

- i. Kỹ năng chuyên môn:

- Xây dựng chiến lược và kế hoạch nguồn nhân lực cho tổ chức; chính sách thu hút, tuyển dụng nguồn nhân lực, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực, hệ thống đánh giá hiệu quả công việc, hệ thống đánh giá năng lực của người lao động, chính sách thù lao lao động của tổ chức, quy chế trả lương trong tổ chức, chính sách quan hệ lao động;
  - Lập kế hoạch, tổ chức thực hiện, đánh giá và kiểm soát các hoạt động phân tích, thiết kế công việc, thiết kế tổ chức; tuyển dụng nguồn nhân lực; đào tạo, quản lý hiệu quả làm việc của nhân viên; đánh giá năng lực của người lao động, thù lao lao động và các chính sách đối với người lao động, và quan hệ lao động, truyền thông nội bộ trong các tổ chức trong nước và quốc tế;
  - Sử dụng thành thạo các phần mềm về quản trị nhân lực trong các tổ chức.
- ii. Kỹ năng vận dụng thành thạo khối kiến thức công cụ, phương pháp dành cho nhà quản trị để xác lập cơ sở khoa học cho việc quản trị nguồn nhân lực hiệu quả (kinh tế lượng, quản trị kinh doanh, tâm lý học lao động, hành vi tổ chức, kinh tế nguồn nhân lực, tổ chức và định mức lao động, dân số và phát triển, luật lao động, thống kê lao động, tiếng Anh trong Quản trị nhân lực, các kỹ năng quản lý, quản trị chiến lược ...);
  - iii. Kỹ năng vận dụng các kiến thức chuyên môn và phương pháp khoa học để tiến hành các hoạt động nghiên cứu về quản trị nguồn nhân lực trong nước và quốc tế.
  - iv. Kỹ năng vận dụng các kiến thức chuyên môn và phương pháp khoa học để tư vấn các chính sách, thiết lập hệ thống quản lý nguồn nhân lực trong tổ chức có hiệu quả
  - v. Có bản lĩnh nghề nghiệp, có khả năng thích ứng linh hoạt trước diễn biến của thực tiễn và môi trường đa văn hóa; Có khả năng cập nhật kiến thức, độc lập nghiên cứu và tự học để đáp ứng yêu cầu của công việc.

### ***b. Kỹ năng mềm:***

Cử nhân Quản trị nhân lực được rèn luyện và phát triển các kỹ năng cơ bản, chuyên nghiệp để nâng cao vốn sống, tăng khả năng thích nghi, hòa nhập, hỗ trợ tích cực cho các hoạt động nghề nghiệp và thực hiện công việc một cách hiệu quả, như:

- Khả năng sử dụng tin học: theo quy định chuẩn đầu ra về tin học của Trường Đại học Kinh tế Quốc dân. Cụ thể là có kiến thức tin học phổ thông và các phần mềm ứng dụng trong chuyên ngành đào tạo (Kĩ năng tư duy và tổ chức công việc sử dụng công cụ phần mềm tin học (Mind Manager); Kĩ năng thuyết trình và truyền đạt thông tin sử dụng phần mềm MS- PowerPoint; Kĩ năng tham gia quá trình phát triển các hệ thống thông tin hỗ trợ các hoạt động trong lĩnh vực chuyên môn của mình với tư cách người sử dụng; Sử dụng hiệu quả phần mềm ứng dụng phục vụ chuyên môn trong môi

trường Internet; Sử dụng được các phần mềm chuyên dùng thuộc chuyên ngành đào tạo);

- Khả năng sử dụng ngoại ngữ: Đạt trình độ Tiếng Anh tương đương cấp độ B2 theo khung tham chiếu Châu Âu hoặc Trình độ tiếng Anh theo chuẩn TOEFL quốc tế (hoặc các bài thi quốc tế có qui đổi tương đương); Đọc và hiểu các tài liệu chuyên ngành bằng Tiếng Anh; Soạn thảo các văn bản thuộc chuyên ngành đào tạo bằng tiếng Anh; Có khả năng sử dụng ngoại ngữ một cách hiệu quả để truyền đạt thông tin và giải quyết vấn đề trong môi trường làm việc; Có khả năng giao tiếp khi tiến hành các hoạt động nghiệp vụ;
- Kỹ năng giao tiếp và thuyết trình: lắng nghe, đàm phán, thuyết phục và gây ảnh hưởng bằng lời nói, bằng văn bản;
- Kỹ năng tìm kiếm, phân tích xử lý dữ liệu;
- Kỹ năng quan hệ công chúng;
- Kỹ năng xây dựng và duy trì các mối quan hệ;
- Kỹ năng giải quyết vấn đề;
- Kỹ năng làm việc nhóm: có khả năng phân công công việc và điều hành, giám sát hoạt động của các thành viên, bộ phận chức năng;
- Kỹ năng điều hành, giám sát, tổ chức, phân công, phối hợp công việc cho các thành viên và các bộ phận.

## **5. Yêu cầu về thái độ**

Cử nhân Quản trị nhân lực:

- i. Có phẩm chất đạo đức tốt, chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật Việt Nam cũng như các nước có liên quan;
- ii. Có khả năng thích ứng trong môi trường nghề nghiệp mang tính cạnh tranh và quốc tế;
- iii. Có tác phong nghề nghiệp, thái độ phục vụ chuyên nghiệp, tuân thủ kỷ luật lao động cũng như coi trọng việc học hỏi, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ;
- iv. Chủ động, cầu tiến;
- v. Công tâm, nhân văn.

## **6. Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp**

### **6.1. Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp:**

Sau khi tốt nghiệp, cử nhân Quản trị nhân lực chương trình chất lượng cao có thể làm việc tại:

- i. Các doanh nghiệp trong nước;
- ii. Các doanh nghiệp đa và xuyên quốc gia, các doanh nghiệp liên doanh, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài
- iii. Các loại hình tổ chức phi lợi nhuận, các tổ chức quốc tế;
- iv. Các trường, viện, trung tâm nghiên cứu hoặc các cơ sở đào tạo khác (nghiên cứu, tư vấn, giảng dạy về quản trị nhân lực, quản trị kinh doanh);
- v. Các tổ chức đoàn thể chính trị xã hội

### **6.2. Triển vọng phát triển nghề nghiệp:**

Về tương lai, cử nhân quản trị nhân lực có thể trở thành các nhà quản lý, nhà quản trị cấp cao hoặc chuyên gia về quản trị nhân lực ở phạm vi quốc gia và quốc tế.

## **7. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường**

Cử nhân quản trị nhân lực có:

- i. Khả năng tham gia các chương trình đào tạo, bồi dưỡng trong và ngoài nước để đạt trình độ, bằng cấp cao hơn;
- ii. Khả năng tiếp tục tự học tập, nghiên cứu để không ngừng nâng cao trình độ ở bậc thạc sĩ và tiến sĩ trong và ngoài nước.

## **8. Các chương trình, tài liệu, chuẩn quốc tế tham khảo**

8.1 Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo cử nhân chuyên ngành quản trị nhân lực của Trường Đại học La Trobe, Úc.

8.2 Chuẩn đầu ra của Trường Đại học Princeton, Hoa Kỳ

8.3 Chuẩn đầu ra của Trường đại học RMIT, Úc

8.4 Chuẩn đầu ra của Trường Đại học Colorado State University, Hoa Kỳ

8.5 Chuẩn đầu ra của Trường San Diego State, Hoa Kỳ